

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày: 27 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thanh
- Ông Trần Đăng Hồng Phước

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Cù Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm: 1994, nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật Giáo H; Quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; Con ông Nguyễn Văn N và bà Trương Thị Ngọc L1 (đã chết);

- Quá trình nhân thân:

+ Ngày 21/8/2015, Nguyễn Thành L bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 01/12/2016 chấp hành xong.

+ Ngày 12/8/2020, Nguyễn Thành L bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đến ngày 19/4/2021 thì chấp hành xong.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo Nguyễn Thành L bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C cho đến nay (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn N, Lê Phước S, Trần Văn T, Lê Thị D, Huỳnh Văn M, Nguyễn Ngọc N1, Tạ Văn L2, Nguyễn Phú C.

(Có mặt Nguyễn Văn N và Trần Văn T1 những người còn lại đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, Công an xã V, huyện C tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến Quán nhậu bảng hiệu “Ý Tuyền” thuộc ấp V, xã V, huyện C thì phát hiện Nguyễn Thành L đang ngồi uống bia cùng với Lê Thị D và Trần Văn T nên Công an xã V tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Thành L có cất giấu 01 bọc nylon một đầu có rãnh khóa viền màu trắng có ghi số 2, bên trong bọc nylon có 10 bọc nylon được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3422g và 01 bọc nylon một đầu có rãnh khóa viền màu trắng có ghi số 3, bên trong bọc nylon có 04 bọc nylon được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7933g. Ngoài ra còn tạm giữ trên người L 01 điện thoại di động hiệu S1 A03, màu xanh, gắn Sim số: 0983.343.647; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh, gắn Sim số: 0896.156.933 và 0896.971.264; cùng Tiền Việt Nam: 1.425.000 đồng nên Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của L, tiếp tục phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của L: 01 bọc nylon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng (qua giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy); 01 bình nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh dùng để hút ma túy; 43 ống thủy tinh; 06 nỏ thủy tinh (trong đó: 03 nỏ đã qua sử dụng và 03 nỏ chưa qua sử dụng); 01 đầu khò gas màu trắng xám; 10 bọc nylon hình chữ nhật hờ một đầu; 01 cân điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn hai đầu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 máy hàn miệng bọc cầm tay màu trắng; 01 cái hộp quẹt gas màu đen; 16 cái bọc nylon hờ một đầu; thu giữ trên vách nhà bên phải hướng từ trong nhìn ra 01 bọc nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1240g nên tiến hành niêm phong ma túy và vật chứng theo quy định.

Ngày 25/01/2024, Nguyễn Thành L bị khởi tố để điều tra.

*** *Vật chứng thu giữ:***

- 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu trắng, trên bọc có ghi số 2, bên trong chứa 10 bọc nylon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu trắng, trên bọc có ghi số 3, bên trong chứa 04 bọc nylon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 bọc nylon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

- 02 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viên màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

- 01 bọc nylon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

- 01 bình nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh;

- 43 ống thủy tinh;

- 06 nỏ thủy tinh (trong đó: 03 nỏ đã qua sử dụng, 03 nỏ chưa qua sử dụng);

- 01 đầu khò gas màu trắng xám;

- 10 bọc nylon hình chữ nhật hở một đầu;

- 01 cân điện tử màu đen;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn hai đầu;

- 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 máy hàn miệng bọc cầm tay màu trắng;

- 01 cái hộp quẹt gas khò màu đen;

- 16 cái bọc nylon hở một đầu.

*** Thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành L:**

- 01 điện thoại di động hiệu S1 A03, màu xanh, Số S 1: 350538288800654, Số S 2: 359923678800657, gắn Sim số: 0983.343.647, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh, Số IMEI 1: 865194053517277, Số IMEI 2: 865194053517269, gắn Sim số: 0896.156.933 và 0896.971.264, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 1.425.000 đồng.

*** Căn cứ Kết luận giám định số: 108/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh A, kết luận:**

* Phong bì màu trắng:

- Mẫu M₁ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,3422g (Một phẩy ba bốn hai hai gam).

- Mẫu M₂ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,7933g (Không phẩy bảy chín ba ba gam).

* Phong bì màu trắng (kí hiệu số 01): Mẫu M₃ gửi đến giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

* Phong bì màu trắng (kí hiệu số 02): Mẫu M₄ gửi đến giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

* Phong bì màu trắng (kí hiệu số 03): Mẫu M₅ gửi đến giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

* Phong bì màu trắng (kí hiệu số 04): Mẫu M₆ gửi đến giám định là ma túy loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,1240g (Không phải một hai bốn không gam). (Bút lục số: 58 - 59)

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKSCT-HS ngày 26 tháng 07 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành L. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án tù 07 năm tù đến 08 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án tù 05 năm tù đến 06 năm tù, về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Thành L** mức án tù **12 năm tù đến 14 năm tù**, thời hạn kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 16/01/2024.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₁ + M₂), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định;

- 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₃), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định;

- 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₄), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định;

- 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₅), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định;

- 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₆), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định;

- 01 bình nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh;

- 43 ống thủy tinh;
- 06 nỏ thủy tinh;
- 01 đầu khò gas màu trắng xám;
- 10 bọc nilon hình chữ nhật hở một đầu;
- 01 cân điện tử màu đen;
- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, cắt nhọn hai đầu;
- 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 máy hàn miệng bọc cầm tay màu trắng;
- 01 cái hộp quẹt gas khò màu đen;
- 16 cái bọc nilon hở một đầu.

*** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động hiệu S1 A03, màu xanh, Số S 1: 350538288800654, Số S 2: 359923678800657, gắn Sim số: 0983.343.647, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng. (Đây là điện thoại mà bị cáo sử dụng để liên lạc với các con nghiện để mua bán ma túy).

- Buộc bị cáo giao nộp lại số tiền 1.200.000 đồng mà bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung vào ngân sách Nhà nước.

*** Trả lại cho bị cáo:**

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh, Số IMEI 1: 865194053517277, Số IMEI 2: 865194053517269, gắn Sim số: 0896.156.933 và 0896.971.264, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

* Tiếp tục tạm giữ số tiền Việt Nam 1.425.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ khoảng tháng 12 năm 2023 đến ngày 16/01/2024 thì bị bắt, bị cáo mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần, lần đầu không nhớ ngày cụ thể, lần thứ hai mua vào ngày 13/01/2024, mỗi lần mua với số tiền là 1.500.000 đồng, loại ma túy đá, mua tại khu vực Bến cảng thuộc xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Đặc điểm nhận dạng của người đàn ông trên: khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,65 mét, nói giọng miền nam, khi gặp trực tiếp thì người đàn ông đó đều mang khẩu trang che mặt, đội nón kết đen, mặc áo khoác đen trùm đầu, mục đích mua số ma túy trên mang về chia nhỏ bán lại cho con nghiện lấy tiền lời và bị cáo đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện, trong đó có: Tạ Văn L2, Nguyễn Phúc T2, Nguyễn Minh N2 và Nguyễn Phú C. Bên cạnh, khi lực lượng Công an huyện C tiến hành khám xét tại nơi ở của L thì phát hiện, thu giữ chất ma túy và dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy đều là của bị cáo mua dùng để sử dụng chất ma túy và phân chia ma túy. Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy thì bị cáo L thu lợi được 1.200.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết. Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ 1.425.000 đồng là tiền của cá nhân L. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với

biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- **Nguyễn Văn N** trình bày phù hợp như nội dung vụ án đã nêu. Nề là cha ruột của L, việc L mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ của L, N hoàn toàn không hề hay biết.

- **Lê Phước S, Trần Văn T, Lê Thị D, Huỳnh Văn M và Nguyễn Ngọc N1** cùng trình bày phù hợp như nội dung vụ án đã nêu.

- **Tạ Văn L2** trình bày: Từ trước đến nay L2 mua ma túy của L được 02 lần, loại ma túy đá, mỗi lần mua 200.000 đồng về sử dụng một mình. Lần thứ nhất mua cách ngày L bị bắt khoảng 10 ngày, lần thứ hai mua vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/01/2024. Khi mua ma túy L2 chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng M1 của L số: 0983343647

- **Nguyễn Phú C** trình bày: Vào ngày 14/01/2024, C mua ma túy của L 01 lần, loại ma túy đá, với giá 300.000 đồng về để sử dụng một mình. C đến gặp trực tiếp L để mua ma túy và trả tiền mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của những làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên, đã có đủ cơ sở xác định, bị cáo L đã có hành vi mua chất ma túy, loại: Methamphetamine có tổng khối lượng: 2,2595, cất giấu trên người và tại nơi ở của mình nhằm mục đích bán lại trái phép. L đã bán chất ma túy nhiều lần cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính. Ngoài ra, L còn có hành vi tàng trữ trong phòng ngủ của bị cáo 5 dụng cụ nhằm mục đích để sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh, 43 ống thủy tinh, 06 nỏ thủy tinh và 01 đầu khò gas màu trắng xám.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” phạm vào tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Có số lượng 20 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại trở lên*” theo điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Là công dân đều phải biết ma túy là một chất độc dược, hủy hoại sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Nước ta và các nước trên thế giới đều áp dụng mọi biện pháp ngăn chặn và bài trừ việc sản xuất, mua bán, tàng trữ chất ma túy dù dưới bất cứ hình thức hay thủ đoạn nào. Bất kỳ ai có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và Tòa án nhân dân huyện Châu Thành ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” nên bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của chất ma túy nhưng không biết sửa chữa bản thân từ bỏ mà tiếp tục lao vào sử dụng ma túy, tàng trữ dụng cụ để sử dụng ma túy, vì muốn có tiền để sử dụng ma túy và thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho người nghiện bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

*** Đối với**

- Lời khai của Nguyễn Thành L: mua ma túy của người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,65 mét, nói giọng miền nam, tại khu vực Bến cảng thuộc xã B, huyện C, tỉnh An Giang do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

- Nguyễn Văn N không biết việc Nguyễn Thành L mua bán trái phép chất ma túy và cất giấu dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của L nên không xử lý đối với N là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện khác; bị cáo học vấn thấp (06/12) nên về mặt nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo mua bán ma túy là 1.200.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, do đó buộc bị cáo phải giao nộp số tiền 1.200.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₁ + M₂), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₆), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

+ 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₃), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₄), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₅), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 bình nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 43 ống thủy tinh; 06 nỏ thủy tinh; 01 đầu khò gas màu trắng xám; 10 bọc nilon hình chữ nhật hờ một đầu; 01 cân điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, cắt nhọn hai đầu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 máy hàn miệng bọc cầm tay màu trắng; 01 cái hộp quẹt gas khò màu đen; 16 cái bọc nilon hờ một đầu. Đây là vật không có giá trị

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu S1 A03, màu xanh, Số S 1: 350538288800654, Số S 2: 359923678800657, gắn Sim số: 0983.343.647, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Đối với:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh, Số IMEI 1: 865194053517277, Số IMEI 2: 865194053517269, gắn Sim số: 0896.156.933 và 0896.971.264, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm do đó trao trả cho bị cáo.

+ Số tiền Việt Nam 1.425.000 đồng. Đây là tiền của bị cáo, không liên quan đến tội phạm do đó trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 07 (Bảy) năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 05 (Năm) năm tù về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 12 (Mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.200.000 (Một triệu hai trăm ngàn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₁ + M₂), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₆), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định.

+ 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₃), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₄), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng (Vụ số: 108/KL-KTHS ngày 24 tháng 01 năm 2024, kí hiệu M₅), bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 bình nhựa gắn nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 43 ống thủy tinh; 06 nỏ thủy tinh; 01 đầu khò gas màu trắng xám; 10 bọc nilon hình chữ nhật hở một đầu; 01 cân điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, cắt nhọn hai đầu; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 máy hàn miệng bọc cầm tay màu trắng; 01 cái hộp quẹt gas khò màu đen; 16 cái bọc nilon hở một đầu.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu S1 A03, màu xanh, Số S 1: 350538288800654, Số S 2: 359923678800657, gắn Sim số: 0983.343.647, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh, Số IMEI 1: 865194053517277, Số IMEI 2: 865194053517269, gắn Sim số: 0896.156.933 và 0896.971.264, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L số tiền Việt Nam 1.425.000 (Một triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng), nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKSCT-HS ngày 26/07/2024 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2024.

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thành L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS Châu Thành;
- VKS tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA-TAND An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an Châu Thành;
- Chi cục THA.DS Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Trinh